

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66 /2022/HS-ST
Ngày 14/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V - TỈNH PHÚ THỌ

- Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Vân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Đỗ Minh

2. Ông Trần Đình Đậu

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Hoàng Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Khắc Việt - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 59/2022/HS-ST ngày 12/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/QĐXXST-HS ngày 31/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Ngọc S**, sinh ngày: 19/6/1965 tại huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Tổ 27a, phố Âu Cơ, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần Ngọc H (đã chết) và con bà Đoàn Thị T (đã chết); Có vợ và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2006, Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính và án phí của bản án ngày 11/09/2008; Năm 2009, Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 39 tháng tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính và các quyết định khác của bản án ngày 17/02/2012.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Thị Hồng Nhung, sinh năm 1969

Trú tại: Tổ 27a, phố Âu Cơ, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 19/01/2022 tại khu 2, xã Hùng Lô, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Tổ Công tác của đội Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Ngọc S về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu đen, bên trong có 02 gói nilon màu xanh, bên trong 02 gói đều có 01 gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ và chữ, bên trong chứa chất rắn bột, cục màu trắng (S khai là ma túy Heroine tàng trữ để sử dụng cho bản thân). Ngoài ra còn tạm giữ: 01 xe mô tô, nhãn hiệu SYM, loại ATTILA, màu vàng xám đã cũ, biển kiểm soát 19S1-025.29; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vsmart, màu tím đen, đã cũ, số imei 351726118349765, kèm 01 sim trong máy số 0944.840.638 và số tiền 230.000đ. Tổ Công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng và chuyển vụ việc và người bị bắt đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố V để tiến hành điều tra theo thẩm quyền. Tại trụ sở Công an thành phố V, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra nước tiểu và xác định Trần Ngọc S dương tính với ma túy Heroine.

Ngày 19/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đã ra Quyết định Trưng cầu giám định đối với chất bột, cục màu trắng chứa trong 02 gói giấy đã thu giữ của Trần Ngọc S. Tại bản Kết luận giám định số 173/KLGD ngày 22/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“- Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 02 gói giấy gửi đến giám định là ma túy; loại Heroine, có tổng khối lượng: 0,404 gam.

** Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.”*

Hoàn trả lại 0,176 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong trong 01 bì giấy.

Ngày 21/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố V khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với bị can Trần Ngọc S. Bị can bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Phú Thọ. Đến ngày 29/01/2022, Cán bộ quản giáo nhà giam K9 – Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ tiến hành kiểm tra những đồ đạc, quần áo chị Vũ Thị Hồng Nhung (là vợ của S) ký gửi cho S, phát hiện 04 gói giấy, mặt trong, mặt ngoài đều màu trắng có dòng kẻ và chữ, bên trong đều chứa chất bột cục màu trắng được giấu giữa hai lớp vải phần đũng của chiếc quần sịp màu tím than. Quá trình làm việc, Trần Ngọc S thừa nhận chất bột cục màu trắng chứa trong 04 gói giấy này là ma túy Heroine, S mua trong ngày 18/01/2022 tàng trữ tại nhà để sử dụng cho bản thân. Giám thị Trại tạm giam – Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành lập biên bản, niêm phong vật chứng và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố V để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 29/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đã ra Quyết định Trưng cầu giám định đối với chất bột cục màu trắng chứa trong 04 gói giấy đã thu giữ của Trần Ngọc S trong ngày 29/01/2022. Tại bản Kết luận giám định số 221/KLGD ngày 31/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“- Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 04 gói giấy gửi đến giám định là ma túy; loại Heroine, có tổng khối lượng: 0,346 gam.

* Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.”

Hoàn trả lại 0,116 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong trong 01 bì giấy.

Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ, S khai nhận:

Đối với số ma túy bị thu giữ trong ngày 29/01/2022: Do là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy, khoảng 09 giờ ngày 18/01/2022, S một mình điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 19S1-025.29 đến khu vực cây xăng Hòa L thuộc huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, S mua được 2.000.000 đồng ma túy Heroine có đặc điểm là 04 gói giấy có mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ và chữ viết, bên trong gói giấy có chứa chất bột, cục màu trắng của một người nam giới (S không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể). Sau khi mua được ma túy, S mang về nhà, mở 01 gói ma túy ra, trích lấy 01 phần sử dụng cho bản thân. Sau đó, S giấu 04 gói ma túy đã mua được vào giữa hai lớp vải phần đũng của chiếc quần sịp màu tím than đang mặc rồi treo chiếc quần này lên móc quần áo nhà vệ sinh trong phòng ngủ của mình để sử dụng dần. Số ma túy này đã bị Cán bộ quản giáo nhà giam K9 – Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện, thu giữ như trên.

Đối với số ma túy bị thu giữ trong ngày 19/01/2022: Khoảng 12 giờ ngày 19/01/2022, sau khi chở khách đi xe ôm từ khu vực phòng khám Âu Cơ thuộc phường T, thành phố V đến khu vực chợ Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên S đã điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 19S1-025.29 đến khu vực cây xăng Hòa Loan thuộc huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy. Tại đây, S tiếp tục gặp người nam giới đã bán ma túy cho S trong ngày 18/01/2022 và mua được 1.000.000 đồng ma túy Heroine có đặc điểm là 01 gói nilon màu đen, bên trong có 02 gói nilon màu xanh, trong 02 gói đều có 01 gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ và chữ, bên trong chứa chất rắn bột, cục màu trắng. Sau khi mua được ma túy, S mang số ma túy về thành phố V để tìm địa điểm sử dụng. Khi đến khu 2, xã Hùng Lô, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, S bị Tổ Công tác của đội Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Phú Thọ kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy.

Tại bản cáo trạng số: 62/CT-VKS-VT ngày 11/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố V để xét xử đối với bị cáo Trần Ngọc S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 249, điểm s, x khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Ngọc Sừ 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 07(Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 19/01/2022.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vsmart, màu tím đen, đã cũ, số imei 351726118349765 và số tiền 230.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Trần Ngọc S.

* Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo Trần Ngọc S01 xe mô tô, nhãn hiệu SYM, loại ATTILA, màu vàng xám đã cũ, biển kiểm soát 19S1-025.29 là phương tiện bị cáo Trần Ngọc S sử dụng để đi mua ma túy.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong số 173/KLGĐ ngày 22/01/2022 và số 221/KLGĐ ngày 29/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong có chứa 0,176 gam và 0,116 gam đều là chất bột, cục màu trắng; 01 quần sịp màu tím than đã cũ, kèm 01 sim trong máy điện thoại số 0944.840.638 đã thu giữ của bị cáo Trần Ngọc S.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo lấy đó làm bài học cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng tuy tố là đúng, không có gì oan sai. Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết luận giám định của cơ quan giám định cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng hơn 9 giờ ngày 18/01/2022, tại nhà của Trần Ngọc S tại tổ 27a, phố Âu Cơ, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, S đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,346 gam ma túy Heroine nhằm mục đích sử dụng.

Đến 14 giờ 00 phút ngày 19/01/2022 tại khu 2, xã Hùng Lô, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, S tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,404 gam ma túy Heroine nhằm mục đích sử dụng thì bị Tổ Công tác của đội Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện, bắt quả tang.

Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm b Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;”

[3]. Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu hậu quả về hành vi vi phạm tội của mình.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Trần Ngọc S có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án đưa ra xét xử về các tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”. Lần phạm tội này bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép ma túy hai lần, mỗi lần phạm tội đủ yếu tố cấu thành tội phạm vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết định khung là “Phạm tội 2 lần trở lên”. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bố đẻ bị cáo ông Trần Ngọc Hạnh là liệt S nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là tương xứng so với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo Trần Ngọc Skhông có tài sản riêng gì ngoài 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vsmart, màu tím đen, đã cũ, số imei 351726118349765 và số tiền 230.000 đồng đã thu giữ của bị cáo nên cần tịch thu để sung vào ngân sách nhà nước.

[6]. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu SYM, loại ATTILA, màu vàng xám đã cũ, biển kiểm soát 19S1-025.29 đã thu giữ của bị cáo Trần Ngọc Slà phương tiện bị cáo S sử dụng để đi mua ma túy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 02 bì niêm phong số 173/KLGĐ ngày 22/01/2022 và số 221/KLGĐ ngày 29/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong có chứa 0,176 gam và 0,116 gam là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 quần sịp màu tím than đã cũ và 01 sim trong máy điện thoại số 0944.840.638 đã thu giữ của bị cáo Trần Ngọc S là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chị Vũ Thị Hồng Nhung: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định: Việc Trần Ngọc S sử dụng trái phép chất ma túy, chị Nhung không biết. Đồng thời, khi sắp xếp đồ đạc gửi vào Trại tạm giam cho S, chị Nhung không kiểm tra bên trong quần áo nên không phát hiện số ma túy S cất giấu trong quần lót để sử dụng. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là hợp lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Ngọc S trong ngày 18/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công thành phố V đã chuyển Công an thành phố Vra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S bằng hình thức Cảnh cáo là hợp lý.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Đối với người nam giới đã bán ma túy cho Trần Ngọc S, do S không biết tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ làm rõ để xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 249; Điểm s, x khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc S phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Trần Ngọc S 6 (Sáu) năm 6 (Sáu) tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 19/01/2022.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vsmart, màu tím đen, đã cũ, số imei 351726118349765 và số tiền 230.000đồng (Hai trăm ba mươi nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo Trần Ngọc S.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo S01 xe mô tô, nhãn hiệu SYM, loại ATTILA, màu vàng xám đã cũ, biển kiểm soát 19S1-025.29.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong số 173/KLGĐ ngày 22/01/2022 và số 221/KLGĐ ngày 29/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong có chứa 0,176 gam và 0,116 gam đều là chất bột, cục màu trắng; 01 quần sịp màu tím than đã cũ, kèm 01 sim trong máy điện thoại số 0944.840.638 đã thu giữ của bị cáo Trần Ngọc S.

Vật chứng là đồ vật đã-ợc Cơ quan Cảnh sát điều tra □ Công an thành phố Vbàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2022. Vật chứng là tiền đã-ợc Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố V bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V theo biên lai số 0007069 ngày 16/ 5 /2022.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Ngọc S phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP + Tỉnh Phú Thọ;
- CA TP V, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP.V, tỉnh Phú Thọ;
- UBND P. T, V, Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Trại giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Cẩm Vân

